# PHONG TRÀO ĐỒNG KHỞI MIỀN NAM 1960 *BƯỚC NGOẶT CHIẾN LƯỢC CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC*

**Đại tướng NGÔ XUÂN LỊCH**

*Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Bí thư Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng*

**Tóm tắt:** Thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đã buộc Chính phủ Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ, lập lại hòa bình ở Đông Dương, mở ra một thời kỳ phát triển mới của cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, do mưu đồ của các thế lực phản động quốc tế cũng như tương quan lực lượng và tình hình chính trị phức tạp của thế giới lúc đó, nên nước ta tạm thời bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị-xã hội khác nhau. Ở miền Nam, lợi dụng thất bại và những khó khăn của Pháp, đế quốc Mỹ đã nhanh chóng dựng lên chính quyền tay sai, ngang nhiên phá bỏ Hiệp định Giơnevơ hòng chia cắt lâu dài nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, tạo phòng tuyến ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội và phong trào cách mạng tràn xuống Đông Nam Á.

Tình thế cách mạng miền Nam đặt ra cho Đảng một yêu cầu bức thiết là phải vạch ra đường lối lãnh đạo đúng, phù hợp với thực tiễn đất nước và xu thế thời đại để đưa cách mạng cả nước tiến lên. Trên cơ sở phân tích, đánh giá đúng tình hình quốc tế và trong nước, kết hợp với kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng đã lãnh đạo nhân dân miền Nam tiến hành phong trào Đồng khởi giành thắng lợi, tạo ra bước ngoặt chiến lược của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

**Từ khoá:** Phong trào Đồng khởi, bước ngoặt; kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

## 1. Phong trào Đồng khởi miền Nam - hiện thực hóa bước chuyển chiến lược được xác định trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 của Đảng

Sau khi thiết lập được chính quyền tay sai ở miền Nam Việt Nam, Mỹ-Diệm thi hành quốc sách "tố cộng, diệt cộng", Luật 10/59, lập khu trù mật, khu dinh điền, dồn dân vào các khu tập trung để đàn áp phong trào yêu nước, xóa bỏ các cơ sở cách mạng của nhân dân ta. Cách mạng miền Nam bị đẩy vào tình thế khó khăn chưa từng thấy. Hành động tàn bạo của kẻ thù đã thổi bùng ngọn lửa căm thù khắp hai miền Nam-Bắc. Các cuộc đấu tranh chống "tố cộng, diệt cộng", đòi dân sinh, dân chủ, thống nhất Tổ quốc ở miền Nam diễn ra liên tục với số lượt người tham gia ngày càng tăng, làm lung lay chế độ độc tài, tay sai Ngô Đình Diệm. Tuy nhiên, do những khó khăn của miền Bắc sau giải phóng, cùng với xu thế hòa hoãn giữa các cường quốc thế giới tác động đến việc hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam ở miền Nam.

Sau một thời gian nghiên cứu tình hình và kế thừa các quan điểm về đường lối cách mạng miền Nam trong các kỳ hội nghị trước đó, tháng

1-1959, HNTƯ 15 khoá II của Đảng đã vạch ra đường lối, phương pháp cách mạng miền Nam. Nghị quyết xác định: Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là "giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh"[1]. Về phương pháp cách mạng, Nghị quyết chỉ rõ: "Con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân"[2]. HNTƯ 15 của Đảng cũng nhận định khả năng phát triển của tình hình: "Đế quốc Mỹ là đế quốc hiếu chiến nhất, cho nên trong những điều kiện nào đó, cuộc khởi nghĩa của nhân dân miền Nam cũng có khả năng chuyển thành cuộc đấu tranh vũ trang trường kỳ... và thắng lợi cuối cùng nhất định về ta"[3].

Những quan điểm của Nghị quyết 15 tạo ra bước ngoặt chiến lược về đường lối, phương pháp cách mạng miền Nam. Được ánh sáng Nghị quyết 15 soi đường, phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam vốn đã âm ỉ, dồn nén, nay bùng nổ dữ dội và ngày càng lan rộng, dâng cao bằng nhiều hình thức, diễn ra mạnh mẽ theo phương châm "hai chân, ba mũi", với sự phối hợp nhịp nhàng giữa lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, giữa chính trị, quân sự và binh vận, đập tan từng mảng lớn bộ máy chính quyền tay sai ở cơ sở, giành quyền làm chủ hàng nghìn xã, thôn, giải phóng khoảng 5,6 triệu dân khỏi ách áp bức, kìm kẹp của địch.

Phong trào Đồng khởi chính là biểu hiện cụ thể, sinh động của sự vận dụng sáng tạo Nghị quyết 15 vào thực tiễn đấu tranh của các cấp ủy Đảng và nhân dân miền Nam. Thắng lợi của phong trào làm xoay chuyển tình thế, đưa cách mạng thoát khỏi thế hiểm nghèo, mở đường cho cách mạng miền Nam tiến lên, tạo tiền đề quan trọng cho quân và dân ta đánh bại các chiến lược quân sự của Mỹ trong những năm tiếp theo của cuộc kháng chiến.

Thắng lợi của phong trào Đồng khởi chứng minh sự chuyển hướng về đường lối, phương pháp cách mạng được xác định trong Nghị quyết 15 của Đảng là hoàn toàn đúng, để lại bài học quý trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Đó là, phải quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, phương châm chỉ đạo của Đảng về bảo vệ Tổ quốc, công tác quân sự-quốc phòng làm định hướng thực hiện "kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, bảo đảm ổn định chính trị-xã hội và môi trường hòa bình để xây dựng, bảo vệ đất nước"[4]. Các địa phương và đơn vị trong toàn quân cần tập trung quán triệt và thực hiện thắng lợi *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Chiến lược Quốc phòng Việt Nam; Chiến lược Quân sự Việt Nam*... Trong quá trình thực hiện, cần thống nhất nhận thức về một số quan điểm chỉ đạo cơ bản, xuyên suốt của Đảng là: Giữ vững sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn với CNXH; kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; xây dựng sức mạnh tổng hợp của đất nước về chính trị, tư tưởng, kinh tế, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; quán triệt đường lối độc lập, tự chủ, đồng thời chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; vận dụng đúng đắn quan điểm về đối tác, đối tượng... làm định hướng xây dựng Quân đội, từng đơn vị vững mạnh toàn diện, lấy xây dựng vững mạnh về chính trị làm cơ sở, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống.

## 2. Phong trào Đồng khởi thể hiện nghệ thuật mở đầu chiến tranh giải phóng của Đảng, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công

Trong điều kiện cách mạng miền Nam gặp nhiều khó khăn, lực lượng bị tổn thất do chính quyền tay sai Sài Gòn khủng bố, đàn áp khắp nơi; các nước xã hội chủ nghĩa (nhất là Liên Xô, Trung Quốc) chưa đồng thuận ủng hộ nước ta tiến lên khởi nghĩa, thì việc chỉ đạo cách mạng miền Nam mở đầu chiến tranh bằng phong trào Đồng khởi giành chính quyền về tay nhân dân là một quyết định hết sức sáng suốt của Đảng. Quyết định đó bảo đảm phù hợp với đường lối cách mạng Việt Nam được xác định trong Nghị quyết 15, đáp ứng được nguyện vọng cháy bỏng giành độc lập, thống nhất Tổ quốc của dân tộc Việt Nam nói chung, nguyện vọng của nhân dân, cán bộ, chiến sĩ miền Nam nói riêng. Đồng thời, bảo đảm cho Đảng giữ vững tự chủ, tránh được áp đặt từ bên ngoài, nhất là đối với chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng miền Nam, ngăn chặn không để kẻ thù tạo cớ leo thang chiến tranh, bảo vệ được thành quả cách mạng ở miền Bắc và tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta. Trong lãnh đạo nhân dân nổi dậy, Đảng đã có chủ trương, đường lối đúng, sách lược mềm dẻo, tích cực chuẩn bị xây dựng cơ sở và lực lượng ở các địa bàn xa miền Bắc, kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh chính trị của quần chúng có sự hỗ trợ đắc lực của các lực lượng vũ trang địa phương với hình thức đấu tranh vừa bí mật vừa hợp pháp công khai, bảo đảm cho phong trào Đồng khởi giành thắng lợi. Trên cơ sở đó, tạo đà phát huy sức mạnh tổng hợp, từng bước đánh bại địch, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

Quán triệt chủ trương, phương pháp khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh cách mạng được xác định trong Nghị quyết 15, nhân dân miền Nam tiến hành Đồng khởi giành thắng lợi, đưa cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng chuyển sang thế tiến công. Với sự sáng tạo, chủ động của các cấp ủy đảng địa phương, phong trào Đồng khởi ở miền Nam thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, phá tan một mảng lớn chính quyền tay sai ở cấp cơ sở, thiết lập và củng cố chính quyền cách mạng của nhân dân. Thắng lợi đó tạo tiền đề quan trọng cho phong trào cách mạng miền Nam phát triển lên tầm cao mới, từ khởi nghĩa từng phần thành chiến tranh cách mạng, chiến tranh giải phóng. Kẻ địch từ thế chủ động chuyển thành bị động về chiến lược, lúng túng đối phó với phong trào cách mạng. Đây là mốc quan trọng của cách mạng miền Nam, tạo ra điều kiện và cơ sở vững chắc để quân và dân ta tiến lên đánh thắng chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mỹ, mở ra một thời kỳ phát triển mới của cách mạng miền Nam-thời kỳ tiến công liên tục, mạnh mẽ vào các chiến lược, chiến thuật của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn-nhằm tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, phát triển lực lượng của ta, đưa cách mạng miền Nam từng bước tiến lên. Đánh giá bước chuyển mình của cách mạng miền Nam sau phong trào Đồng khởi, đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam), khẳng định: "Những cuộc Đồng khởi nổ ra trong thời gian này đánh dấu một bước nhảy vọt quan trọng, chuyển cách mạng miền Nam sang thế tiến công, phát triển cao trào cách mạng ra khắp miền, với sự kết hợp cả hai hình thức đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự"[5].

Trong điều kiện hiện nay, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch vẫn đang rào riết thực hiện chiến lược "Diễn biến hòa bình", kích động chia rẽ dân tộc, tôn giáo, cổ vũ, hậu thuẫn ly khai,

tự trị, khi có điều kiện, chúng có thể can thiệp trực tiếp bằng quân sự để lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Bài học về nghệ thuật mở đầu chiến tranh cách mạng, chuyển cách mạng sang thế tiến công rút ra từ phong trào Đồng khởi vẫn còn nguyên giá trị. Nếu phải tiến hành chiến tranh chính nghĩa bảo vệ Tổ quốc, Quân đội cần nghiên cứu nắm chắc tình hình, tham mưu cho Đảng, Nhà nước về chủ trương, đường lối, sách lược lãnh đạo, chỉ đạo mở đầu chiến tranh ở thế có lợi nhất; kết hợp chặt chẽ các phương pháp, lực lượng đấu tranh, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả nước để bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Đồng thời quán triệt sâu sắc tư tưởng tiến công không ngừng, giành quyền chủ động ở các cấp chiến lược, chiến dịch, chiến thuật, kết hợp vận dụng linh hoạt, hiệu quả các yếu tố "thế, lực, thời, mưu", thực hiện lấy "nhỏ thắng lớn, ít địch nhiều", đánh bại từng bộ phận địch, giành thắng lợi từng bước tiến tới đánh bại hoàn toàn quân địch, giành thắng lợi quyết định.

### 3. Phong trào Đồng khởi miền Nam làm thất bại một hình thức thống trị điển hình của chủ nghĩa thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ, đẩy chính quyền Sài Gòn vào cuộc khủng hoảng sâu sắc, toàn diện

Dưới sự lãnh đạo của các đảng bộ địa phương, nhân dân miền Nam có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang đồng loạt nổi dậy đấu tranh diệt ác phá kìm, phá khu trù mật, giành quyền làm chủ nhiều xã, ấp, chống địch càn quét, dồn dân... Bằng những hình thức và quy mô lực lượng đấu tranh phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương, phong trào Đồng khởi năm 1960 mở đầu bằng cuộc đấu tranh chính trị quy mô lớn ở Bến Tre, sau đó là cuộc tiến công quân sự tiêu diệt căn cứ Tua Hai của địch trên địa bàn Tây Ninh nhanh chóng lan rộng ra khắp các tỉnh Nam Bộ. Bộ máy chính quyền của địch ở xã, ấp-cơ sở của chế độ thống trị thực dân mới, nơi yếu nhất trong hệ thống chính quyền địch-bị tan rã hoặc mất hiệu lực. Chính quyền tự quản của nhân dân ra đời, tự giải quyết những công việc ở nông thôn, nhưng vẫn sử dụng thế hợp pháp để đấu tranh với địch, bảo vệ quyền làm chủ, hỗ trợ cho đấu tranh vũ trang. Đến cuối năm 1960, chính quyền tự quản của nhân dân được thành lập ở gần 1.400 xã, chiếm tỷ lệ trên 50% số xã do chính quyền tay sai Sài Gòn dựng lên ở cơ sở. Vùng giải phóng hình thành và ngày càng mở rộng, nối liền từ Tây Nguyên đến miền Tây Nam Bộ và đồng bằng Liên khu V. Chính sách "cải cách điền địa" của chính quyền tay sai bị thất bại, 2/3 số ruộng đất (khoảng 17 vạn hécta) bị Mỹ và chính quyền Sài Gòn cướp, nay trở về tay nhân dân. Thắng lợi vĩ đại của Phong trào Đồng khởi phá vỡ từng mảng lớn ở vùng nông thôn, "giáng một đòn bất ngờ vào chiến lược Aixenhao, làm thất bại một hình thức thống trị điển hình của chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ"[6] đã hao tiền, tốn của để dựng lên ở miền Nam Việt Nam.

Cuộc nổi dậy tại chỗ, mạnh mẽ, đồng loạt của nhân dân ta ở miền Nam đã làm cho đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn hết sức bất ngờ (chúng đề phòng một cuộc tiến công quân sự từ miền Bắc). Chính quyền Sài Gòn bị đẩy vào cuộc khủng hoảng sâu sắc, toàn diện với những mâu thuẫn nội bộ ngày càng gay gắt. Chỉ trong một thời gian ngắn, 60 tỉnh trưởng, tỉnh phó, 100 quận trưởng bị thay thế hoặc chuyển vùng. Những cuộc đảo chính, phản đảo chính thanh trừng lẫn nhau diễn ra liên tục làm cho chính quyền trung ương Sài Gòn luôn trong trạng thái mất ổn định. Sau phong trào Đồng khởi, thế chiến lược của Mỹ, chính quyền Sài Gòn ở miền Nam bị đảo lộn, từ chỗ tập trung lực lượng chủ động mở các cuộc càn quét, đánh phá quyết liệt, thậm chí có

lúc hô hào "Lấp sông Bến Hải", "Bắc tiến", nay bị đẩy vào thế lúng túng, bị động đối phó, phải dồn lực lượng về chống đỡ, bảo vệ chính quyền cơ sở ở khắp mọi nơi.

Thất bại của đế quốc Mỹ và chế độ độc tài Ngô Đình Diệm trong thiết lập bộ máy cai trị điển hình của chủ nghĩa thực dân kiểu mới ở miền Nam Việt Nam, cùng với những mâu thuẫn nghiêm trọng trong giới chóp bu của chính quyền tay sai Sài Gòn làm bộc lộ mặt yếu cơ bản của Mỹ-Diệm về chính trị, tinh thần, báo hiệu sự sụp đổ tất yếu của chế độ chính trị Sài Gòn, là nguyên nhân trực tiếp buộc địch phải chuyển chiến lược sang "Chiến tranh đặc biệt" trong thế bị động. Những thất bại của địch trong và sau phong trào Đồng khởi làm thay đổi chiến lược về tương quan, so sánh lực lượng giữa ta-địch theo hướng có lợi cho ta, đồng thời cung cấp thêm luận chứng thực tiễn khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, là điều kiện, cơ sở quan trọng để Đảng tiếp tục lãnh đạo thực hiện phương châm kết hợp chính trị, quân sự với binh vận trong đấu tranh, đưa cách mạng miền Nam đến toàn thắng.

Thắng lợi của phong trào Đồng khởi đã chứng minh khả năng đánh giá tình hình nhạy bén, sáng suốt của Đảng, từ đó phát huy được sức mạnh của cuộc chiến tranh cách mạng chính nghĩa, sức mạnh vô địch của quần chúng nhân dân đánh đúng chỗ yếu nhất của địch (về chính trị, tinh thần; hệ thống chính quyền của địch ở vùng nông thôn), đánh bại hình thức thống trị kiểu mới của Mỹ ở miền Nam. Trong điều kiện mới, bài học rút ra từ phong trào Đồng khởi vẫn còn nguyên giá trị. Đó là, phải đánh giá đúng tình hình mọi mặt, phát huy được điểm mạnh của ta, khoét sâu điểm yếu của địch để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Hiện nay, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc có nhiều thuận lợi, nhưng cũng không ít khó khăn, nhất là việc đối tượng tác chiến của Quân đội có tiềm lực kinh tế, quân sự mạnh. Để bảo vệ vững chắc Tổ quốc, cấp chiến lược cần quan tâm làm tốt công tác chuẩn bị mọi mặt ngay từ thời bình; khi có tình huống chiến tranh xảy ra phải giương cao ngọn cờ chính nghĩa, phát huy ưu thế tuyệt đối về chính trị tinh thần, bình tĩnh, sáng suốt đánh giá đúng tình hình, nhận định rõ thuận lợi, khó khăn của tình thế cách mạng để có những quyết sách phù hợp. Đối với Quân đội, phải căn cứ tình hình cụ thể để tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các lực lượng, chủ động xử lý hiệu quả các tình huống bảo vệ chủ quyền lãnh thổ trên bộ, trên biển, trên không và không gian mạng, bảo đảm giữ vững chủ quyền quốc gia, phù hợp luật pháp quốc tế. Quá trình tác chiến, phải phát huy tối đa khả năng, sở trường của ta, khai thác khó khăn, bất lợi của địch để thực hiện những đòn tiến công vào mặt (nơi) yếu nhất, đẩy chúng vào thế bị động, giành thắng lợi từng bước, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

### 4. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi tạo ra sức mạnh mới cho cách mạng miền Nam

Những biện pháp, thủ đoạn tàn bạo nhằm triệt phá cơ sở cách mạng, giết hại người yêu nước mà Mỹ-Diệm tiến hành trước khi phong trào Đồng khởi diễn ra đã gây cho cách mạng miền Nam tổn thất nặng nề. Ở nhiều địa phương, như: Quảng Nam, Sài Gòn-Chợ Lớn, Gia Định, Tây Ninh, Mỹ Tho (những địa phương bị tổn thất lớn nhất do chính sách khủng bố của địch), nhiều đảng bộ, chi bộ cơ sở bị xóa sổ, đảng viên bị địch bắt và giết gần hết. Ước tính trong vòng 4 năm (từ năm 1955 đến năm 1958) ở miền Nam, có "9/10 số cán bộ, đảng viên đã bị tổn thất. Riêng Nam Bộ chỉ còn 5.000 đảng viên so với 60.000 đảng viên trước đó. Ở đồng bằng Liên khu V, có

khoảng 40% tỉnh ủy viên, 60% huyện ủy viên, 70% chi uỷ viên bị địch giết hại, 12 huyện không còn cơ sở đảng"[7]. Sự tổn thất to lớn của ta về tổ chức đảng, số lượng đảng viên ở các địa phương miền Nam, cùng với thực trạng ta "bị trắng" về chính quyền, lực lượng vũ trang (do chấp hành nghiêm quy định tập kết lực lượng theo Hiệp định Giơnevơ trước đó), đặt ra yêu cầu cấp thiết về xây dựng, phát triển lực lượng để tiến hành thắng lợi cách mạng ở miền Nam.

Trước tình hình đó, Đảng chỉ đạo: "Phải tích cực xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng cách mạng, thì mới có thể có điều kiện nắm lấy thời cơ thuận lợi và giành lấy thắng lợi cuối cùng"[8]. Sự chỉ đạo kịp thời, sáng suốt của Đảng, cùng với thắng lợi của phong trào Đồng khởi đã tạo điều kiện cho các lực lượng cách mạng được khôi phục mạnh mẽ. Trong và sau phong trào Đồng khởi, công tác xây dựng, khôi phục tổ chức đảng, phát triển đảng viên ở các đảng bộ được tiến hành khẩn trương. Hàng nghìn chi bộ đã được khôi phục, phát triển ở tất cả đảng bộ miền Tây, miền Trung và miền Đông Nam Bộ... Số lượng đảng viên, tăng nhanh, "từ 7.641 đảng viên cuối năm 1959, đến cuối năm 1960 đã tăng lên 12.946 đảng viên (chưa kể khu Sài Gòn-Gia Định)"[9]. Sự khôi phục, phát triển mạnh mẽ về số lượng, chất lượng các tổ chức đảng đã nâng cao sức mạnh lãnh đạo, tạo chuyển biến toàn diện, động lực mới cho các lực lượng chính trị, quân sự miền Nam phát triển.

Trong phong trào Đồng khởi, tinh thần và khí thế cách mạng của quần chúng lên cao, lực lượng cách mạng phát triển nhanh chóng. Các đoàn thể cách mạng của nông dân, công nhân, thanh niên, phụ nữ phát triển mạnh, làm cơ sở cho việc hình thành các đội quân chính trị đấu tranh có hiệu quả chống lại những cuộc càn quét, khủng bố của Mỹ-chính quyền Sài Gòn. Lực lượng chính trị quần chúng không chỉ đóng vai trò chủ yếu trong phong trào đấu tranh mà còn phát huy tác dụng to lớn trong việc giữ vững và phát triển những thắng lợi đã giành được sau Đồng khởi. Cũng từ trong thực tiễn đấu tranh, lực lượng vũ trang ba thứ quân (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dội tự vệ, du kích) hình thành và phát triển. Các tỉnh, huyện đều có lực lượng vũ trang tập trung; thôn, xã, ấp đều có đội tự vệ, du kích: "Ở miền Đông Nam Bộ, đã xây dựng được 40 trung đội tập trung và 60 đội tự vệ vũ trang; miền Trung Nam Bộ có 36 trung đội và 68 đội tự vệ xã; miền Tây Nam Bộ xây dựng được 37 trung đội và 150 đội tự vệ xã"[10], hỗ trợ hiệu quả cho đấu tranh chính trị.

Sự lớn mạnh của phong trào đấu tranh cách mạng, sự trưởng thành nhanh chóng của lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang sau phong trào Đồng khởi là cơ sở quan trọng cho Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời. Ngày 20-12-1960, tại xã Tân Lập, huyện Châu Thành, trong vùng căn cứ Tây Ninh, Đại hội đại biểu quốc dân miền Nam họp và quyết định thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Đại hội thông qua Tuyên ngôn và Chương trình hành động của Mặt trận với nội dung cơ bản là đoàn kết tất cả các tầng lớp nhân dân, không phân biệt xu hướng chính trị để đấu tranh đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và chế độ độc tài Ngô Đình Diệm, thực hiện độc lập, dân chủ, hòa bình, trung lập, tiến tới hòa bình thống nhất đất nước. Sự ra đời của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam là một thắng lợi lớn. Từ đây, cách mạng miền Nam có một tổ chức chính trị chính thức để tập hợp lực lượng, quy tụ, phát huy sức mạnh của các tầng lớp nhân dân trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do, thống nhất Tổ quốc.

Để lãnh đạo thành công việc xây dựng, khôi phục và phát triển lực lượng trong điều kiện

cách mạng bị tổn thất nặng nề, Đảng đã dựa vào nhân dân, lãnh đạo và phát động nhân dân nổi dậy đồng loạt giành quyền làm chủ ở nông thôn, tạo điều kiện cho những nhân tố tích cực của lực lượng cách mạng trong quần chúng phát triển mạnh mẽ, tạo nên sức mạnh mới cho cách mạng miền Nam. Trong tình hình mới, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc đang đặt ra những yêu cầu cao, nhất là yêu cầu bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, không để bị động, bất ngờ. Thực hiện yêu cầu đó, Quân đội cần "tích cực, chủ động chuẩn bị lực lượng đủ mạnh và các kế hoạch, phương án tác chiến cụ thể, khoa học, sẵn sàng bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh của Tổ quốc trong mọi tình huống"[11]. Phát huy giá trị bài học về xây dựng lực lượng trong phong trào Đồng khởi, các cơ quan, đơn vị cần tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ huy của cấp ủy, tổ chức đảng, người chỉ huy và nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu. Tập trung mọi nguồn lực xây dựng "thế trận quốc phòng toàn dân gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân"[12]. Tăng cường phối hợp giữa lực lượng vũ trang với các cơ quan dân chính đảng, tổ chức, đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân trong khu vực phòng thủ trên từng địa bàn, hướng chiến lược; giữa các lực lượng lục quân, hải quân, phòng không-không quân với lực lượng tác chiến không gian mạng; làm tốt công tác dân vận, chú trọng "xây dựng thế trận lòng dân, tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân"[13], phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thắng lợi của phong trào Đồng khởi đã tạo ra bước ngoặt chiến lược trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đó là kết quả của sự chuyển hướng đường lối, phương pháp cách mạng đúng đắn của Đảng. Từ phong trào Đồng khởi, cách mạng miền Nam chuyển sang thế tiến công với các lực lượng được xây dựng khẩn trương, từng bước lớn mạnh, dương đầu và đánh bại các chiến lược quân sự của Mỹ những năm tiếp theo của cuộc kháng chiến, tiến tới giành thắng lợi hoàn toàn, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Kỷ niệm 60 năm phong trào Đồng khởi giành thắng lợi là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta ôn lại truyền thống hào hùng của dân tộc. Đồng thời nhận thức sâu sắc hơn về tính đúng đắn, cách mạng, khoa học của Đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương chiến lược, sách lược, phương pháp cách mạng và các giá trị to lớn của phong trào Đồng khởi miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Những bài học quý rút ra từ phong trào Đồng khởi vẫn còn nguyên giá trị, cần nghiên cứu nghiêm túc, vận dụng sáng tạo vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

1, 2, 3, 8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T. 20, tr. 81, 82, 85, 82-83

4, 11, 12, 13 Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 312, 150, 146, 149

5. Lê Duẩn: *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*, Nxb Sự thật, H, 1972, tr. 53

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2004, T. 34, tr. 214

7, 10. *Phong trào Đồng khởi-50 năm nhìn lại*, Nxb CTQG, H, 2010, tr. 7, 52

9. *Tình hình Nam Bộ từ sau hoà bình lập lại đến nay (10-1961)*, Tài liệu lưu tại Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.